

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ
VỀ THÀNH TÍCH GIAI ĐOẠN 2014-2018

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH:

Họ và tên : **TRẦN ĐOÀN ĐỨC** Giới tính: *Nam*
Ngày tháng năm sinh : 03-04-1960
Dân tộc : *Kinh* Tôn giáo: *Không*
Quê quán : Phường Cẩm Phô - TP Hội An – tỉnh Quảng Nam.
Chỗ ở hiện nay : 47 Đặng Thai Mai - TP Đà Nẵng.
Đơn vị công tác : Viễn thông Quảng Nam.
Chức vụ chuyên môn : Giám đốc Viễn thông Quảng Nam.
Chức vụ đoàn thể : Bí thư Đảng ủy Viễn thông Quảng Nam.
Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học Kinh tế Bưu điện, Đại học QTKD.
Ngày vào Đảng chính thức: 13/05/1997.
Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp chính trị.

II- THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao và đảm nhận:

- a. Về chuyên môn: Giám đốc Viễn thông Quảng Nam từ 27/12/2013 đến nay
b. Về Đảng, Đoàn thể:

- Từ 04/2010 – 12/2013: Phó Bí thư Đảng ủy Viễn thông Quảng Nam nhiệm kỳ 2010-2015.

- Từ 01/2014 – 04/2015: Bí thư Đảng ủy Viễn thông Quảng Nam nhiệm kỳ 2010-2015; UV BCH Đảng bộ khối doanh nghiệp Quảng Nam, Bí thư Đảng ủy Viễn thông Quảng Nam nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Thành tích đạt được của cá nhân trong giai đoạn 2014-2018

- Với trách nhiệm trò là Bí thư Đảng ủy Viễn thông Quảng Nam: Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất mọi chủ trương, hành động, tập hợp mọi nguồn lực trong toàn Đảng bộ để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

- Với trách nhiệm vụ là Giám đốc Viễn thông Quảng Nam, bản thân trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Viễn thông Quảng Nam. Luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao ý thức tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong mọi hoạt động chỉ đạo

điều hành SXKD của Viễn thông Quảng Nam. Bản thân đã cùng với tập thể Ban Giám đốc Viễn thông Quảng Nam xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và điều hành các mặt hoạt động của Viễn thông Quảng Nam nhằm hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Trong giai đoạn 2014-2018, năng suất chất lượng công tác SXKD luôn được nâng lên, tăng trưởng doanh thu năm sau cao hơn năm trước từ 10% trở lên, góp phần thúc đẩy SXKD ngày phát triển, tăng hiệu quả lao động và tiết giảm chi phí. Viễn thông Quảng Nam liên tục nhiều năm liền được công nhận là Tập thể lao động xuất sắc và được tặng thưởng cờ thi đua xuất sắc toàn diện của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Bộ Thông tin – Truyền thông, đời sống CBCNV ngày càng được nâng lên.

Trong giai đoạn 2014-2018, Viễn thông Quảng Nam đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, lợi nhuận, năng suất lao động và nộp ngân sách tăng trưởng tốt, năm sau cao hơn năm trước, cụ thể:

Chỉ tiêu \ Năm	2014	2015	2016	2017	2018	So sánh 2018/ 2014 (%)
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	337,051	353,394	359,061	565,430	588,33	174,55
Lợi nhuận (tỷ đồng)	1,851	9,973	16,755	15,435	9,841	531,56
Năng xuất lao động (triệu đồng)	0,78	1,29	1,33	2,10	2,22	285,87
Nộp ngân sách nhà nước (tỷ đồng)	0,236	0,492	1,178	1,101	1,317	558,40
Nộp về Tập đoàn (tỷ đồng)	101,632	150,000	255,000	219,222	247,769	243,79
Công tác Đền ơn đáp nghĩa (tỷ đồng)	0,900	1,468	1,617	1,789	1,830	203,33

Trong giai đoạn 2014-2018, Viễn thông Quảng Nam:

- Luôn chú trọng và đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho CBCNV an tâm làm việc.

- Cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật Nhà nước và nộp đúng thời hạn.

- Luôn thực hiện tốt chính sách bảo hiểm đối với người lao động, 100% CBCNV được đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định; Thường xuyên quan tâm đến an toàn, vệ sinh lao động và đảm bảo môi trường cho người lao động.

**** Chỉ đạo thực hiện thành công việc thí điểm tái cấu trúc Tập đoàn theo quyết định 888/QĐ-TTg của Chính phủ***

Viễn thông Quảng Nam được chọn là một trong 5 đơn vị đầu tiên thực hiện thí điểm đề án tái cơ cấu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo quyết định số 888/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bản thân đã cùng với các đồng chí trong Ban Giám đốc triển khai tái cơ cấu lại nội bộ Viễn thông Quảng Nam theo hướng tinh gọn bộ máy quản lý và ưu tiên nhân lực cho các đơn vị cơ sở (trực tiếp sản xuất). Sáp nhập 5 phòng chức năng lại và thành lập 3 phòng chức năng, sáp nhập 11 Trung tâm viễn thông

huyện, thị thành lập lại 4 Trung tâm Viễn thông, tách bạch giữa hoạt động kinh doanh và kỹ thuật theo hướng chuyên nghiệp hoá. Hiện nay, bộ máy quản lý điều hành SXKD tại Viễn thông Quảng Nam đã ổn định, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ được tổ chức theo mô hình mới, ổn định hoạt động SXKD và phát huy được hiệu quả. Từ một đơn vị cấp bù hàng năm đã vươn lên hoạt động có lãi và nộp điều tiết về tập đoàn từ 2014 trở đi.

**** Chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp***

- Chỉ đạo bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, qui trình, qui định nội bộ của các lĩnh vực tại Viễn thông Quảng Nam và các đơn vị trực thuộc phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường sử dụng các công cụ quản trị hiện đại để nâng cao hiệu quả trong giám sát và quản trị doanh nghiệp;

- Chỉ đạo xây dựng và ứng dụng đồng bộ hệ thống CNTT và phần mềm quản lý điều hành SXKD, hạn chế thực hiện thủ công, đảm bảo tăng năng suất lao động, tiết kiệm thời gian quản lý và theo dõi số liệu như: Xây dựng hệ thống quản lý nhà trạm thông minh; chương trình quản lý đánh giá công tác bảo dưỡng nhà trạm, chương trình quản lý công việc (COS), chương trình quản lý, giải quyết khiếu nại của khách hàng ...

- Tăng cường sử dụng các công cụ quản trị hiện đại để nâng cao hiệu quả trong giám sát và quản trị doanh nghiệp (BSC), giao và đánh giá chất lượng công việc cho các tập thể, người lao động rõ ràng, minh bạch, đánh giá khách quan theo kết quả đạt được để tạo động lực thi đua giữa các đơn vị và giữa các cán bộ, công nhân viên với nhau; áp dụng quy chế quản trị tiền lương mới (3Ps) trong hoạt động phân phối thu nhập cho người lao động đảm bảo công bằng, hiệu quả và tăng năng suất lao động, đẩy mạnh các hoạt động giám sát, đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện các quy định, quyết định của đơn vị.

- Chỉ đạo triển khai áp dụng lương khoán sản phẩm cho từng dịch vụ, thuê bao thực tăng, thuê bao phát sinh cước, độ khả dụng BTS và thi công lắp đặt thuê bao. Sau khi triển khai lương khoán sản phẩm, chất lượng và hiệu quả làm việc của người lao động nhận khoán tại các đơn vị tăng lên đáng kể.

**** Công tác điều hành SXKD***

- Chỉ đạo bổ sung, hoàn thiện các cơ chế kinh tế nội bộ, chính sách, quy trình phối hợp giữa hai khối kinh doanh - kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; điều chỉnh và đồng bộ các chỉ tiêu BSC, khoán quản địa bàn, mô hình quản lý, điều hành giữa Viễn thông Quảng Nam và Trung tâm kinh doanh VNPT – Quảng Nam để làm động lực thúc đẩy phát triển hoạt động SXKD của các đơn vị; Giao chỉ tiêu khoán quản địa bàn đến từng nhân viên kinh doanh, nhân viên kỹ thuật để gắn chặt và phát triển cộng sinh theo chỉ thị 15 của Đảng uỷ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam với phương châm "Tách bạch nhưng không tách rời",... Phân cấp quản lý và tạo cơ chế linh hoạt và điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trực thuộc phát huy sức mạnh tại địa bàn nhằm đảm bảo thắng lợi trong hoạt động SXKD trên địa bàn được giao quản lý

**** Chỉ đạo công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực***

- Chỉ đạo công tác quản trị nguồn nhân lực gắn liền với đề án chiến lược VNPT4.0 của Tập đoàn; chú trọng ưu tiên đào tạo, nâng cao năng lực cho CBCNV về lĩnh vực chuyên môn, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, đẩy mạnh văn hoá VNPT trong mọi hoạt động, trong giao tiếp, ứng xử với khách hàng và đồng nghiệp; đào tạo bồi dưỡng kiến thức cho nhân sự quản lý và dự nguồn nhân sự quản lý các cấp độ (ưu tiên những nhân

sự trẻ, có năng lực, trình độ); luân chuyển, điều động và bổ nhiệm nhân sự quản lý; triển khai áp dụng phần mềm quản trị nguồn nhân lực của Tập đoàn (VNPT-HRM) trong công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực của đơn vị. Xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm theo lộ trình học tập chuẩn quốc tế để làm cơ sở chuẩn hóa năng lực, tiêu chuẩn cho đội ngũ nhân sự.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích tạo động lực cho cán bộ, công nhân viên tự học tập để nâng cao trình độ, khen thưởng động viên kịp thời những cán bộ, công nhân viên có chứng chỉ quốc tế về chuyên môn, công nghệ thông tin và ngoại ngữ theo lộ trình học tập nâng cao trình độ đã được Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành.

- Thường xuyên xét chọn những cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và trong hoạt động SXKD để tôn vinh, nhân rộng trên toàn đơn vị, khen thưởng động viên kịp thời để nuôi dưỡng nhân tài cũng như tạo động lực phấn đấu cho toàn thể cán bộ, công nhân viên.

**** Chỉ đạo công tác kinh doanh***

- Chỉ đạo và xây dựng hệ thống mạng lưới kinh doanh rộng khắp toàn tỉnh, phát triển các đại lý uỷ quyền, điểm bán lẻ để mở rộng kênh phân phối trên địa bàn toàn tỉnh

- Chỉ đạo triển khai thực hiện xong việc phân tập khách hàng để theo dõi, hỗ trợ và bán hàng hiệu quả hơn. Xây dựng nhiều gói cước, sản phẩm, dịch vụ phù hợp với từng loại khách hàng để đẩy mạnh phát triển dịch vụ. Xây dựng các gói combo (tích hợp nhiều dịch vụ và có ưu đãi về cước) để giữ khách hàng, nâng cao sự trải nghiệm và độ hài lòng của khách hàng. Xây dựng nhiều chính sách tạo động lực để hỗ trợ, khuyến khích cho CBCNV và CTV bán hàng. Làm tốt công tác thu hồi thiết bị đầu cuối, dây thuê bao giúp giảm chi phí cho hoạt động SXKD.

- Chú trọng tổ chức hội thảo về công tác kinh doanh để đề ra kế hoạch và chiến lược thực hiện nhằm kinh doanh thắng lợi trên địa bàn Quảng Nam. Triển khai văn hóa VNPT của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông vào hoạt động sản xuất kinh doanh đơn vị để nâng cao công tác chăm sóc khách hàng, chú trọng ưu tiên phân loại phục vụ đối với khách hàng VIP, khách hàng cơ quan HCSN, doanh nghiệp, cá nhân

- Chỉ đạo thường xuyên tổ chức bán hàng lưu động tại nhà khách hàng, các trạm BTS có lưu lượng thấp để tăng thị phần, tăng trưởng doanh thu tiêu dùng tài khoản chính, đảm bảo hiệu quả, chất lượng ...Đẩy mạnh và phát động nhiều phong trào thi đua phát triển thuê bao, chăm sóc khách hàng ngay từ đầu năm để phát triển khách hàng, tăng doanh thu như phong trào: “90 ngày đêm hoàn thành nhiệm vụ năm 2014”, “Thi đua thần tốc, lập mốc 15”, “Chào xuân 2016”, “Chào xuân Đinh Dậu 2017”, “Tháng Công nhân 2018”, “Thi đua nâng cao chất lượng mạng lưới 2018”, “Thi đua 135 ngày đêm đặc biệt phát triển gói cước gia đình và văn phòng data 2018”, “15 ngày đêm chào xuân kỷ hội 2019” ... Trong giai đoạn 2014-2018, Viễn thông Quảng Nam đã có 20 cá nhân và 10 tập thể được bình chọn tôn vinh “điển hình bán hàng giỏi, kỹ thuật giỏi” cấp Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và có 5 cá nhân và 3 tập thể được cử chọn đi tham quan học tập tại nước ngoài.

Đối với dịch vụ CNTT: đẩy mạnh phát triển các dịch vụ CA, IVAN, VNEDU, HIS... mang lại doanh thu cao cho đơn vị. Tập trung phát triển dịch vụ CNTT theo từng nhóm đối tượng khách hàng như: phát triển phần mềm VNEDU kết hợp Hóa đơn điện tử cho ngành giáo dục (gần 100% các trường cấp 1, 2 và 3 trên địa bàn tỉnh sử dụng phần mềm Vnedu của VNPT); phát triển dịch vụ SMS Brandname và kê khai thuế điện tử cho

Ngành thuế, triển khai giới thiệu sản phẩm quản lý công việc thông minh (iOffice) và phòng họp không giấy tờ (eCabinet) cho UBND tỉnh Quảng Nam và các UBND huyện, thành phố; Triển khai hệ thống du lịch thông minh (Smart Tourist) cho tỉnh Quảng Nam ...).

**** Chỉ đạo công tác phát triển mạng lưới***

- Cùng với các đồng chí lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch về việc phát triển và mở rộng mạng lưới viễn thông, công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân và các cấp chính quyền địa phương. Đến nay, 100% số xã trong tỉnh đã có internet.

- Mạng cáp quang ODN được xây dựng rộng khắp toàn tỉnh, lắp đặt thiết bị quang (OLT) theo công nghệ GPON, đảm bảo năng lực mạng lưới để phát triển dịch vụ băng rộng FTTx và thực hiện hoàn thành sự chỉ đạo của Tập đoàn về việc chuyển các thuê bao MegaVNN sang thuê bao FTTH. Việc xây dựng cơ sở hạ tầng các trạm BTS/NodeB Vinaphone cũng được quan tâm, nhất là triển khai các dự án xây dựng các trạm BTS chiếm lĩnh độ cao, dự án xây dựng các trạm BTS phủ sóng biển đã góp phần tăng thị phần di động Vinaphone trên địa bàn, tăng doanh thu dịch vụ di động trong năm qua. Đến nay, toàn tỉnh đã có hơn 500 trạm BTS 2G, 3G, 4G tăng gấp 5 lần so với năm 2013

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản đã phát huy được hiệu quả đầu tư, tập trung cho phát triển mạng lưới ở những vùng trọng điểm đem lại doanh thu cao như các khu du lịch làng nghề, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu vực đông dân cư. Hoàn thành việc mở rộng và nâng cấp MANE bổ sung năng lực chuyển mạch, truyền dẫn cho mạng di động 4G LTE, băng rộng,...đảm bảo năng lực và nhu cầu cung cấp dịch vụ đến hết năm 2020. Đây là nền tảng để VNPT Quảng Nam chuẩn bị hạ tầng mạng IP, kết nối trong nước, kết nối quốc tế CDN (Google cache, Facebook cache...) sẵn sàng phục vụ lưu lượng IPv6 và cuộc cách mạng công nghệ 4.0;

- Mạng lưới viễn thông luôn được bảo dưỡng và nâng cấp, nhiều giải pháp về nguồn điện và truyền dẫn được triển khai nhằm giảm thiểu thời gian mất liên lạc các trạm BTS/Node B, chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao.

**** Chỉ đạo công tác tài chính***

- Đã chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm kê, phân loại tài sản tại thời điểm 31/12/2017, dán tem QRcode và thực hiện công tác xử lý tài chính tạo điều kiện lành mạnh tình hình tài chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài sản của đơn vị.

- Tình hình thực hiện kế hoạch doanh thu, chi phí được giám sát chặt chẽ, các khoản mục chi phí được kiểm soát nhằm đảm bảo thực hiện theo kế hoạch đồng thời tiết kiệm chi phí, đảm bảo tốt nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh

- Luôn đảm bảo mức tồn kho nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ dùng cho SXKD đạt trong mức qui định của Tập đoàn.

- Thực hiện các báo cáo về Tài chính - Kế toán thường xuyên kịp tiến độ theo yêu cầu đột xuất, chấp hành nghĩa vụ nộp tài chính về Tập đoàn đúng quy định.

- Trong năm, đơn vị đã thực hiện theo đúng qui định về tạm ứng, thanh quyết toán vốn đầu tư XD CB, thực hiện quyết toán 100% các dự án đã phân bổ trong năm, không có dự án tồn đọng chưa quyết toán.

**** Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước:***

- Bản thân luôn giữ vững quan điểm lập trường chính trị vững vàng, không bi quan, dao động trước những khó khăn thách thức, luôn kiên định lý tưởng cách mạng độc lập dân tộc và Chủ Nghĩa Xã Hội, luôn giữ vững ý chí chiến đấu của người cán bộ, Đảng Viên. Thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và những quan điểm lệch lạc, sai trái; Luôn nêu cao tính tiên phong gương mẫu. Nói, viết và làm đúng Cương lĩnh chính trị, Đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Có lối sống giản dị, hòa đồng và mẫu mực, và ý thức rèn luyện đạo đức, lối sống, không có tư tưởng thực dụng, cơ hội, tham nhũng, lãng phí, bè phái, cục bộ, không quan liêu xa rời thực tế, không lợi dụng chức vụ quyền hạn để vun vén lợi ích cá nhân, luôn nêu gương trong tập thể đơn vị và gia đình, con cháu; Không vi phạm 19 điều cấm đảng viên không được làm theo quy định của Bộ Chính trị.

- Thường xuyên giữ gìn tư cách của người cán bộ đảng viên, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng gương mẫu đi đầu, không ngại khó khăn, luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ và đoàn kết tốt nội bộ trong đơn vị. Thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình, luôn trung thực với Đảng.

- Gương mẫu phê bình và tự phê bình về những ưu, khuyết điểm, phân tích rõ các nguyên nhân ưu, khuyết điểm và đề ra các biện pháp cụ thể để sửa chữa, khắc phục nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của người đảng viên theo tinh thần nghị quyết Hội nghị lần thứ IV BCH Trung Ương Đảng (Khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay*”, luôn tự giác học tập và rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**** Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên:***

- Đã thực hiện tổ chức sắp xếp hoàn thiện bộ máy sản xuất kinh doanh tại Viễn thông Quảng Nam theo chủ trương chung của Tập đoàn và triển khai tái cơ cấu nội bộ đơn vị nhằm phù hợp với điều kiện thực tế nhằm nâng cao hiệu quả lao động và tạo động lực phát triển SXKD của đơn vị nhằm đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, vừa hoạt động độc lập và phối hợp hỗ trợ lẫn nhau, tránh chồng chéo trong việc phân công, chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh của Viễn thông Quảng Nam.

- Tổ chức nhiều đợt siêu khuyến mãi, thực hiện bán hàng lưu động trên phạm vi toàn tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD. Chỉ đạo các Trung tâm viễn thông thực hiện mở các điểm giao dịch Viễn thông tại các trung tâm huyện đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, giới thiệu dịch vụ VT - CNTT đến khách hàng 7 ngày/tuần và thực hiện chăm sóc khách hàng một cách tốt nhất.

- Tổ chức lại phương án thu cước VT-CNTT, giao các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể theo từng quý cho các đơn vị, gắn thành tích của cán bộ quản lý với thành tích chung về công tác thu nợ của đơn vị nhằm tạo động lực phấn đấu, thi đua trong toàn Viễn thông Quảng Nam, phấn đấu giảm tỷ lệ nợ của Viễn thông tỉnh xuống mức thấp nhất.

- Bản thân thường xuyên rèn luyện học tập nghiệp vụ cũng như lý luận chính trị để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Luôn gương mẫu trong lối sống, trong giao tiếp với đồng nghiệp, thường xuyên chăm lo đến đời sống CBCNV của đơn vị, đảm bảo việc làm ổn định, tăng thu nhập và tạo niềm tin vững chắc cho CBCNV yên tâm công tác tại Viễn thông Quảng Nam.

*** Đề tài, Sáng kiến trong giai đoạn 2014-2018:**

Trong giai đoạn 2014-2018, Bản thân đã chủ trì và tham gia đồng chủ trì nhiều đề tài, sáng kiến khoa học cấp VNPT Quảng Nam và cấp Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, tiêu biểu là các sáng kiến sau:

✓ Năm 2014:

- **Tên sáng kiến:** “**Xây dựng phần mềm và sử dụng công cụ gồm Router ADSL và Pin dự phòng phục vụ đo kiểm tra cứu đường dây ADSL**”. Sáng kiến đã được công nhận và khen thưởng tại quyết định số 513/QĐ-VTQNM-TĐ ngày 15/10/2014 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam

- Nội dung sáng kiến: trước nhu cầu cần có công cụ máy đo để các CBNV thực hiện đo kiểm đường dây ADSL, bên cạnh đó còn đưa ra thông tin chi tiết Khách hàng đang sử dụng cái mà các máy đo bán trên thị trường không có tính năng này, sáng kiến đưa ra giải pháp sử dụng các Router ADSL có pin dự phòng để đo kiểm đường dây, Router ADSL sẽ gửi các thông tin định danh port của đường dây về Server đo kiểm. Máy chủ sẽ truy vấn thông tin đo kiểm đường dây từ thiết bị IPDSLAM đưa ra các thông số đường dây, máy chủ truy cập dữ liệu Khách hàng trên Visas để cung cấp thông tin chi tiết Khách hàng. Sau đó máy chủ sẽ tự động nhắn tin về số máy di động của cán bộ kỹ thuật thông tin chi tiết đo kiểm được.

- Hiệu quả sáng kiến: Sáng kiến đã giải quyết kịp thời nhu cầu đang thiếu thiết bị đo để phục vụ tốt hơn cho công tác kiểm tra, xử lý lắp đặt dịch vụ ADSL cho khách hàng.

- Kết quả sáng kiến đem lại: đã áp dụng cho các công nhân kỹ thuật tại các Trung tâm Viễn thông thực hiện đo kiểm chất lượng đường dây, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, thời gian xử lý dịch vụ cho khách hàng.

+ Phạm vi áp dụng: áp dụng trên phạm vi toàn đơn vị

✓ Năm 2015:

- **Tên sáng kiến 1:** “**Đưa hệ thống bảng điểm cân bằng BSC (Balance Scorecard - BSC) vào ký hợp đồng lao động**”. Sáng kiến đã được Lãnh đạo Viễn thông Quảng Nam công nhận tại quyết định số 580/QĐ-VTQNM-TĐ ngày 22/07/2015.

- Nội dung sáng kiến: VNPT Quảng Nam đang áp dụng ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động theo Bộ luật lao động. Tuy nhiên hiện nay do áp lực cạnh tranh quyết liệt giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ VT-CNTT đòi hỏi các đơn vị phải tự đổi mới, có hướng đi phù hợp để tiếp tục phát triển, tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận ... VNPT Quảng Nam đã áp dụng hệ thống bảng điểm cân bằng BSC và giao các chỉ tiêu KPI (hệ thống đo lường và đánh giá hiệu quả công việc - **Key Performance Indicator**) cho các tập thể và cá nhân để thực hiện hàng tháng, quý. Điều đó đòi hỏi mỗi một người lao động phải tự đổi mới bản thân, cố gắng phấn đấu để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong tháng, không còn trường hợp làm hết giờ về và nhận lương đủ nếu không để xảy ra vi phạm gì. Khi áp dụng BSC giao cho cá nhân thì có nhiều trường hợp

xảy ra: người lao động làm việc không để xảy ra vi phạm gì nhưng kết quả BSC hàng tháng (thực hiện chỉ tiêu cá nhân) không đạt liên tục trong nhiều tháng, có nhiều trường hợp chạy lì, ỉ lại làm ảnh hưởng đến kết quả phấn đấu của người lao động khác. Trước những yêu cầu trên, đòi hỏi đơn vị phải có chế tài để xử lý các trường hợp đặc biệt trên nên bản thân đã xây dựng giải pháp, sáng kiến đưa hệ thống bảng điểm cân bằng (BSC) vào trực tiếp trong hợp đồng lao động để ràng buộc người lao động phải nỗ lực phấn đấu, góp phần vào thành công chung của VNPT Quảng Nam.

+ Đánh giá điểm BSC cá nhân hàng tháng: hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, điểm chuẩn là 100%

+ Đưa hệ thống bảng điểm cân bằng (BSC) cá nhân vào ký trực tiếp trong hợp đồng lao động: quy định cụ thể điểm BSC cá nhân được giao trong 03 tháng liên tiếp nếu đều dưới 70% sẽ được điều động sang làm công việc khác có mức lương thấp hơn. Nếu ở vị trí công việc mới mà tiếp tục có điểm BSC cá nhân liên tiếp thấp hơn 70% trong 3 tháng sẽ xem xét đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo khoản a, điểm 1 điều 38 của Bộ luật lao động.

- Hiệu quả sáng kiến: Tạo động lực phấn đấu cho người lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả lao động, đem lại kết quả thiết thực, góp phần cùng VNPT Quảng Nam hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Kết quả sáng kiến đem lại: Giúp cho VNPT Quảng Nam quản trị tốt về nguồn nhân lực, kịp thời điều động, bố trí nhân lực phù hợp với khả năng cũng như phát hiện và gửi đi đào tạo kịp thời để nâng cao tay nghề cho người lao động

- Phạm vi áp dụng: áp dụng trên phạm vi toàn đơn vị

- Tên sáng kiến 2: Xây dựng hệ thống nhắn tin điều hành xử lý máy hỏng, lắp đặt mới nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Sáng kiến đã được Tổng Giám đốc Tập đoàn công nhận và khen thưởng tại quyết định số: 199/QĐ-VNPT-CLG ngày 19/02/2016

-Nội dung sáng kiến: Trong thời gian trước khi áp dụng sáng kiến thì thời gian thiết lập, sửa chữa dịch vụ bình quân toàn trình của các đơn vị thuộc VNPT Quảng Nam triển khai thực hiện chưa đạt yêu cầu quy định, số lượng thuê bao xử lý, lắp đặt mới trong ngày còn tồn đọng rất nhiều, dẫn đến nhiều khách hàng còn phiền hà, chưa hài lòng với dịch vụ. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm cho khách hàng rời mạng, chuyển sang sử dụng dịch vụ của đơn vị khác.

Do đó, nhằm nâng cao chất lượng mạng lưới, rút ngắn thời gian lắp đặt, xử lý máy hỏng cho thuê bao cũng như giữ vững khách hàng hiện có, bản thân đã đưa ra giải pháp và triển khai xây dựng hệ thống nhắn tin điều hành xử lý máy hỏng, lắp đặt mới nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng dựa trên Cơ sở dữ liệu từ chương trình CSS (Customer service system).

Khi khách hàng báo hỏng qua bộ phận 119 hoặc giao dịch viên thuộc Trung tâm kinh doanh VNPT – Quảng Nam lập hợp đồng lắp đặt mới cho khách hàng thì hệ thống sẽ nhắn tin ngay đến nhân viên quản lý địa bàn và nhóm trưởng phụ trách địa bàn, nhưng sau thời gian qui định mà các nhân viên kỹ thuật đó chưa thực hiện xử lý, lắp đặt hệ thống sẽ tiếp tục nhắn tin lại lần 2, lần 3, lần 4 cho Lãnh đạo TTVT, Lãnh đạo VTT, Trưởng phòng QLM&DV và Tổ chất lượng. Qua đó Lãnh đạo Viễn thông tỉnh, Giám đốc các TTVT có những giải pháp hợp lý, đôn đốc nhân viên kỹ thuật xử lý, lắp đặt mới

kip thời cho khách hàng tạo điều kiện cho Trung tâm kinh doanh: tiếp thị và chăm sóc khách hàng ngày càng tốt hơn.

- Hiệu quả sáng kiến: Giải phát đặt ra nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo tốt thời gian xử lý, lắp đặt toàn trình theo quy định. Có đưa kết quả đánh giá chất lượng xử lý báo hỏng, lắp đặt dịch vụ vào đánh giá chất lượng công việc để hưởng lương cho từng đơn vị, CBCNV nhằm tạo động lực phấn đấu, rút ngắn thời gian xử lý toàn trình thấp nhất có thể.

- Kết quả sáng kiến đem lại: Giúp cho VNPT Quảng Nam theo dõi sát sao thời gian xử lý máy hỏng, thời gian thiết lập dịch vụ để có biện pháp xử lý kịp thời nhằm nâng cao chất lượng mạng lưới, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng của khách hàng, tiếp tục giữ vững khách hàng hiện có, tăng khách hàng, tăng doanh thu và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Sau khi áp dụng sáng kiến, tỉ lệ mất liên lạc được giảm hẳn, thời gian xử lý máy hỏng và lắp đặt mới toàn trình đã được rút ngắn, chất lượng dịch vụ đảm bảo tốc độ cam kết, tạo điều kiện cho đơn vị chăm sóc khách hàng ngày càng tốt hơn, tạo được uy tín với khách hàng.

- Phạm vi áp dụng: áp dụng trên phạm vi toàn đơn vị và có thể mở rộng áp dụng cho toàn Tập đoàn.

✓ **Năm 2016:**

- **Tên sáng kiến**: Xây dựng, thiết lập hệ thống quản lý giám sát tập trung và điều khiển từ xa thông qua hệ thống nhắn tin SMS bằng ứng dụng Modul Sim 900 trên mạng di động hiện có đối với các Trạm viễn thông. **Sáng kiến đã được Tổng Giám đốc Tập đoàn** công nhận và khen thưởng tại quyết định số: 273/QĐ-VNPT-CLG ngày 27/03/2017

- Nội dung sáng kiến: Việc thiết lập hệ thống giám sát, quản lý và điều khiển trạng thái đóng, mở thiết bị tại các nhà Trạm VT bằng tin nhắn thông qua ứng dụng của Modul Sim 900 nhằm giải quyết yêu cầu cấp thiết của nhiệm vụ cũng như đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng mạng lưới, xử lý kịp thời các sự cố, chủ động kiểm soát kịp thời tình trạng hoạt động của thiết bị; có thể tạm ngưng hoạt động của thiết bị nếu có những cảnh báo làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị như: cảnh báo nhớt máy, cảnh báo hết nhiên liệu, cảnh báo máy nổ hoạt động nhưng không có nguồn điện cung cấp đầu ra cho Trạm và có thể khởi động lại máy từ xa sau khi các cảnh báo được xử lý, hoặc bật (tắt) nguồn để Reset thiết bị khi cần thiết,...vv...từ đó nâng cao được chất lượng hoạt động của thiết bị, hạn chế tối đa các sự cố hư hỏng lớn đối với thiết bị, giảm thiểu chi phí sửa chữa, đảm bảo an toàn cũng như từng bước cơ động và tự động hóa trong công việc đối với đội ngũ công nhân kỹ thuật được giao quản lý địa bàn; nâng cao hiệu suất, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Hiệu quả sáng kiến:

+ Nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát tình trạng hoạt động của thiết bị tại các Trạm VT một cách chặt chẽ, xử lý các sự cố nhanh chóng, kịp thời

+ Nâng cao hiệu xuất, hiệu quả công việc cho đội ngũ công nhân kỹ thuật

+ Ứng dụng hiệu quả CNTT vào trong sản xuất

- Kết quả sáng kiến đem lại:

+ Góp phần nâng cao chất lượng mạng lưới, giảm thiểu thời gian mất liên lạc cho các Trạm BTS ở những vùng núi, hải đảo xa xôi, khó khăn phức tạp, đảm bảo các tiêu chí kỹ thuật do Tập đoàn qui định

+ Giảm thiểu được chi phí sửa chữa cho thiết bị không đáng có

+ Chi phí giá thành hệ thống thấp dễ thực hiện và chủ động trong việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống.

- Phạm vi áp dụng: áp dụng trên phạm vi toàn đơn vị, có thể mở rộng áp dụng cho toàn Tập đoàn.

✓ Năm 2017:

- **Tên sáng kiến 1**: “Giải pháp xây dựng CSHT lắp đặt trạm BTS tại khu vực Biển Rạng, Tam Quang, Núi Thành”. Quyết định công nhận: Quyết định số 1298/QĐ-VNPT-CLG ngày 09/11/2017 của **Tổng Giám đốc Tập đoàn** Bưu chính Viễn thông Việt Nam, sáng kiến mức 3.

- Nội dung sáng kiến: tại khu vực Biển Rạng xã Tam Quang huyện Núi Thành sóng di động Vinaphone rất yếu, việc chọn đất xây dựng trạm BTS gặp vướng mắc do khu vực này đất quốc phòng do quân đội quản lý, đất nằm trong diện giải tỏa. Sáng kiến sử dụng trụ bê tông ly tâm cao 18met, trồng bên lê đường tại ngã 3 Biển Rạng để lắp đặt thiết bị phát sóng di động.

- Kết quả sáng kiến mang lại: sáng kiến đã giúp đẩy nhanh việc triển khai hạ tầng phục vụ phát sóng di động cho khu vực sóng yếu, nâng cao chất lượng dịch vụ di động của Vinaphone tại khu vực xã Tam Quang, Núi Thành

- Phạm vi áp dụng: được áp dụng rộng rãi trên toàn đơn vị.

- Được Tổng giám đốc đánh giá là một trong những sáng kiến có hiệu quả thiết thực, giúp triển khai nhanh cơ sở hạ tầng phát sóng di động .

- **Tên sáng kiến 2**: Giải pháp dùng Class C+ và bộ chia 1:2 để đáp ứng nhu cầu phát triển dịch vụ FTTx cho mạng GPON VNPT Quảng Nam. Quyết định công nhận sáng kiến: Quyết định số 112/QĐ-VTQNM-NSTH ngày 17/07/2017 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam.

- Nội dung sáng kiến: Nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư cho mạng GPON, đáp ứng nhu cầu phát triển các dịch vụ băng rộng cho khách hàng, đồng thời hạn chế tối đa hộp OTB trắng trong thời điểm Tập đoàn chưa trang bị bổ sung OLT, cổng PON mới tại những khu vực đã hết port cho bộ chia cấp 1, chúng tôi đã đưa ra giải pháp dùng Class C+ và bộ chia 1:2 để đáp ứng nhu cầu phát triển dịch vụ FTTx cho mạng GPON

Theo quy chuẩn triển khai mạng GPON dùng Class B+ và bố trí 2 bộ chia cấp 1 và cấp 2, mỗi cổng PON có tối đa 64 thuê bao (theo nguyên tắc 2x32, 4x16, 8x8). Tuy nhiên tại những khu vực có mật độ dân cư thấp (không đủ điều kiện để lắp đặt OLT), cự ly đường cáp quang xa >12km, nếu dùng Class B+ thì không đảm bảo chất lượng cam kết cho khách hàng nên chúng tôi đã chọn giải sử dụng Class C+ (công suất phát lớn) để phát triển cho những khu vực này để đảm bảo chất lượng.

- Trong thời gian Tập đoàn chưa bổ sung card PON OLT cho những khu vực trung tâm thành phố Tam Kỳ, Hội An và trung tâm huyện Núi Thành, Điện Bàn, Thăng Bình, Đại Lộc, Duy Xuyên ...nên không thể lắp đặt mới cho khách hàng yêu cầu. Nhằm tăng trưởng doanh thu trên địa bàn và đạt kế hoạch phát triển thuê bao băng rộng cho VNPT

Quảng Nam; Chúng tôi đã đưa ra giải pháp trang bị Class C+ và bộ chia 1:2 để nâng dung lượng cổng Pon từ 64 lên 128 thuê bao (sử dụng 3 cấp bộ chia theo cách 1:2-1:8-1:8), đến nay tại các khu vực này đã đáp ứng được nhu cầu phát triển thuê bao băng rộng

Kết quả sáng kiến mang lại: Tính đến cuối tháng 6/2017, VNPT Quảng Nam đã phát triển được 13.400 thuê bao Fiber; đạt 108% kế hoạch của Tập đoàn

- Phạm vi áp dụng: được áp dụng rộng rãi trên toàn đơn vị.

✓ Năm 2018:

- **Tên sáng kiến 1:** Quy trình phối hợp quản lý tài sản giữa các đơn vị trực thuộc Viễn thông Quảng Nam. Quyết định công nhận, cấp xét duyệt: quyết định số 204/QĐ-VTQNM-NSTH ngày 27/08/2018 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam.

- Tóm tắt nội dung: Xuất phát từ thực tế Viễn thông tỉnh chưa có một quy trình thống nhất quy định trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị trong quá trình quản lý và sử dụng tài sản. Mặt khác, việc theo dõi, quản lý tài sản giữa bộ phận kế toán, đầu tư và kỹ thuật, giữa các phòng chức năng và các Trung tâm không có sự phối hợp chặt chẽ. Mọi quyết định liên quan đến sự biến động của tài sản tại bộ phận kỹ thuật thực hiện độc lập, không có sự phối hợp trong theo dõi, cập nhật biến động trên phần mềm kế toán và phần mềm quản lý chi tiết của tài sản dẫn đến thông tin về tài sản trên sổ sách kế toán và thực tế chênh lệch, khó khăn trong công tác quản lý, dễ thất thoát tài sản, không xác định được trách nhiệm khi xảy ra mất mát.

Sáng kiến qui định trách nhiệm cụ thể, quy trình thực hiện và sự phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc trong từng công đoạn của quá trình quản lý, sử dụng tài sản. Quản lý chặt chẽ vòng đời của tài sản từ khi mới hình thành, qua quá trình khai thác, sử dụng, sửa chữa, điều chuyển cho đến khi thanh lý, nhượng bán tài sản.

- Kết quả sáng kiến đem lại: Giúp cho các đơn vị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phối hợp đồng bộ trong quá trình khai thác, quản lý và sử dụng tài sản. Tài sản cố định được theo dõi, quản lý chặt chẽ trên sổ sách và thực tế tạo điều kiện cho quá trình khai thác và sử dụng tài sản hiệu quả, bảo toàn vốn, tiết kiệm, chống lãng phí và thất thoát tài sản.

- Phạm vi áp dụng: VNPT Quảng Nam

- Được VNPT Quảng Nam đánh giá, xếp loại: Loại 2

- **Tên sáng kiến 2:** “Xây dựng phần mềm quản lý công tác bảo dưỡng cơ sở hạ tầng và thiết bị (phần mềm bảo dưỡng) của Viễn thông Quảng Nam”. Quyết định công nhận: Quyết định số 741/QĐ-VNPT-CLG ngày 10/6/2019 ngày 10/06/2019 của **Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam**, sáng kiến loại 2.

- Nội dung sáng kiến: Xuất phát từ hiện trạng công tác quản lý bảo dưỡng cơ sở hạ tầng (CSHT) thiết bị Viễn thông – Công nghệ thông tin chưa được tin học hóa; công tác thực hiện và số liệu báo cáo được cập nhật trên file excel và bản giấy. Sáng kiến xây dựng phần mềm để tin học hóa việc quản lý giám sát công tác bảo dưỡng cơ sở hạ tầng mạng viễn thông công nghệ thông tin của Viễn thông Quảng Nam. Cung cấp chính xác, kịp thời thông tin về toàn bộ tình trạng thiết bị, công cụ, dụng cụ - tài sản của công ty nhằm tránh gây hư hao, thất thoát và sử dụng không hiệu quả. Lập kế hoạch sửa chữa định kỳ tự động, giúp bảo dưỡng thiết bị đúng quy định, giảm thời gian mất liên lạc. Phần mềm gồm các Module Web và ứng dụng Mobile app.

- Kết quả sáng kiến mang lại: sáng kiến đã giúp cho việc quản lý thiết bị, hạ tầng và công tác bảo dưỡng được nhanh chóng, chính xác, kiểm tra nhanh thời gian bảo dưỡng cũng như nhắc nhở đến kỳ bảo dưỡng nhà trạm, thiết bị cho người quản lý và CBCNV quản lý thiết bị, nhà trạm một cách chính xác, nhanh chóng, giảm thời gian tác nghiệp tìm kiếm, thống kê thủ công.

- Phạm vi áp dụng: được áp dụng rộng rãi trên toàn đơn vị.

- Được Tổng giám đốc đánh giá, xếp loại: sáng kiến mức 2

Ngoài các phong trào thi đua gắn liền với SXKD, bản thân luôn động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể tổ chức các hoạt động phong trào như: văn nghệ, bóng đá, quần vợt, cầu lông, thường xuyên tham gia các giải văn nghệ, thể dục thể thao do Ngành và địa phương tổ chức... nhằm rèn luyện sức khỏe cho CBCNV, nâng cao sức trẻ và tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn đơn vị.

III- CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG:

1. Đối với Tập thể Viễn thông Quảng Nam

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định, cơ quan ban hành quyết định
2014	Đảng bộ trong sạch vững mạnh Cờ thi đua toàn diện của Tập đoàn	QĐ số: 2497-QĐ/ĐUK ngày 23/12/2014 của Đảng bộ Khối doanh nghiệp Quảng Nam QĐ số: 2275/QĐ-VNPT-TĐTT ngày 23/12/2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
2015	Đảng bộ trong sạch vững mạnh Cờ thi đua toàn diện của Tập đoàn	QĐ số: 183-QĐ/ĐUK ngày 18/12/2015 của Đảng bộ Khối doanh nghiệp Quảng Nam QĐ số: 1971/QĐ-VNPT-CLG ngày 18/12/2015 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
2016	Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Thông tin Truyền thông	QĐ số: 646-QĐ/ĐUK ngày 20/12/2016 của Đảng bộ Khối doanh nghiệp Quảng Nam QĐ số: 2288/QĐ-BTTTT ngày 21/12/2016 của Bộ Thông Tin Truyền Thông
2017	Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Thông tin Truyền thông	QĐ số: 1023-QĐ/ĐUK ngày 19/12/2017 của Đảng bộ Khối doanh nghiệp Quảng Nam QĐ số: 08/QĐ-BTTTT ngày 03/01/2018 của Bộ Thông Tin Truyền Thông
2018	Đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Thông tin Truyền thông	QĐ số: 1212-QĐ/ĐUK ngày 20/12/2018 của Đảng bộ Khối doanh nghiệp Quảng Nam Đang đề nghị Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Thông tin – Truyền thông

2. Đối với cá nhân

a. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua, cơ quan ban hành quyết định
2014	Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ số: 749/QĐ-VTQNM-HCTH ngày 30/12/2014 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam
2015	Chiến sĩ thi đua cơ sở Chiến sĩ thi đua Bộ TTTT 2013-2015	QĐ số: 803/QĐ-VTQNM-TCTH ngày 25/12/2015 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam QĐ số: 1248/QĐ-BTTTT ngày 18/07/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin – Truyền thông Việt Nam
2016	Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ số: 689/QĐ-VTQNM-NSTH ngày 20/12/2016 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam
2017	Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ số: 02/QĐ-VTQNM-NSTH ngày 05/01/2018 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam
2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ số: 94/QĐ-VTQNM-NSTH ngày 24/01/2019 của Giám đốc Viễn thông Quảng Nam

b. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Quyết định công nhận
2013	Huân chương lao động hạng III của Chủ tịch Nước Bằng khen của Tập Đoàn BCVT Việt Nam	QĐ số: 327/QĐ-CTN ngày 02/07/2014 của Chủ tịch nước QĐ số: 476/QĐ-VNPT-TĐTT ngày 02/04/2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
2014	Bằng khen của Bộ TTTT Giai đoạn 2013-2014	QĐ số: 882/QĐ-BTTTT ngày 03/06/2015 của Bộ Trưởng Bộ TTTT Việt Nam
2015	Bằng khen của Tập Đoàn BCVT Việt Nam	QĐ số: 392/QĐ-VNPT-CLG ngày 04/04/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
2016	Bằng khen của Bộ TTTT 2015-2016 Bằng khen của Công đoàn Thông tin – Truyền thông Việt Nam	QĐ số: 1083/QĐ-BTTTT ngày 04/07/2017 của Bộ Trưởng Bộ TTTT Việt Nam QĐ số: 29/QĐ-CĐTTTT ngày 09/02/2017 của Công đoàn Thông tin – Truyền thông Việt Nam
2017	Bằng khen của Tập Đoàn BCVT Việt Nam	QĐ số: 428/QĐ-VNPT-CLG ngày 27/04/2018 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
2018	Bằng khen của Bộ TTTT	Đang đề nghị Bằng khen Bộ TTTT giai đoạn 2017-2018

- Chất lượng đảng viên được công nhận trong giai đoạn 2014 - 2018: Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm 2014 đến 2018 và Bằng khen “Đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền (2012-2016) của Tỉnh ủy Quảng Nam, QĐ số 355-QĐ/TU ngày 27/12/2016.

- Danh hiệu thi đua đoàn viên công đoàn đã được công nhận trong giai đoạn 2011-2016: Đoàn viên công đoàn xuất sắc từ năm 2011 đến năm 2016.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Trần Đoàn Đức

**XÁC NHẬN CỦA
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM**

**XÁC NHẬN
CỦA ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI DOANH NGHIỆP**